

Nhóm 1- Chủ đề 10: Chủ trương của Đảng trong cuộc vận động dân chủ 1936- 1939.

Bản thảo lần 1:

***Hoàn cảnh lịch sử:**

***Thế giới:**

- Từ đầu những năm 30 của thế kỉ XX, thế lực phát xít cầm quyền ở Đức, Italia, Nhật Bản chạy đua vũ trang, chuẩn bị chiến tranh thế giới.
- Tháng 7-1935, Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII xác định nhiệm vụ chống chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh, bảo vệ hoà bình, thành lập Mặt trận nhân dân rộng rãi. (Tổ chức tại Matxcova - Liên Xô)
- Tháng 6-1936, Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp, thi hành một số *chính sách tiến bộ* ở thuộc địa trong đó có Đông Dương.

***Tình hình trong nước**

- Chính trị:

+ Chính phủ Pháp cử phái đoàn sang điều tra tình hình Đông Dương, *nói lỏng* một số quyền tự do báo chí.

+ Trong nước có nhiều đảng phái với xu hướng chính trị khác nhau cùng hoạt động, trong đó có Đảng Cộng sản Đông Dương là mạnh nhất, có chủ trương rõ ràng, tổ chức chặt chẽ.

- Kinh tế: Thực dân Pháp đã tăng cường bóc lột thuộc địa để bù đắp cho chính quốc. Nhìn chung những năm 1936 – 1939 là giai đoạn phục hồi và phát triển của kinh tế Việt Nam, tạo ra những thay đổi kinh tế nhưng kinh tế nước ta vẫn lạc hậu và lệ thuộc vào kinh tế Pháp.

***Chủ trương của Đảng:**

– Tháng 7-1936, Ban Chấp hành Trung ương họp Hội nghị lần thứ hai tại Thượng Hải, Trung Quốc. Xuất phát từ tình hình thực tế Hội nghị đã xác định:

+ Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng: chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình;

+Lập Mặt trận nhân dân phản đế gồm các giai cấp, đảng phái các đoàn thể chính trị và các tôn giáo khác nhau, các dân tộc xứ Đông Dương để cùng đấu tranh đòi những quyền dân chủ đơn sơ.

+Chủ trương chuyển hình thức tổ chức bí mật, không hợp pháp sang các hình thức tổ chức và đấu tranh công khai, nửa công khai, hợp pháp, nửa hợp pháp, kết hợp với bí mật, bất hợp pháp.

-Các Hội nghị lần thứ ba (3-1937) và lần thứ tư (9-1937) Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định chuyển mạnh hơn nữa về phương pháp tổ chức và hoạt động để tập hợp đông đảo quần chúng trong mặt trận chống phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

-Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 3-1938 nhấn mạnh “lập Mặt trận dân chủ thống nhất là một nhiệm vụ trung tâm của Đảng trong giai đoạn hiện tại.

-Cùng với việc đề ra chủ trương cụ thể,Ban chấp hành Trung ương Đảng đặt vấn đề nhận thức lại mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ phản đế và điền địa.

Bản thảo lần 2:

1.Hoàn cảnh lịch sử :

1.1.Tình hình thế giới

- + Chủ nghĩa phát xít xuất hiện và lên cầm quyền ở Đức, Italia, Nhật Bản, trở thành hiểm hoạ lớn đe doạ hoà bình và an ninh thế giới
- + Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) họp ở Mátxcova xác định kẻ thù nguy hiểm trước mắt của nhân dân thế giới là chủ nghĩa phát xít; đề ra chủ trương thành lập Mặt trận nhân dân ở các nước nhằm tập hợp các lực lượng dân chủ, tiến bộ chống chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh do chúng gây ra.
- + Mặt trận nhân dân Pháp thành lập từ tháng 5-1935 do Đảng Cộng sản Pháp làm nòng cốt, đã giành được thắng lợi vang dội trong cuộc tổng tuyển cử năm 1936, dẫn đến **sự ra đời của Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp. Chính phủ này ban bố nhiều quyền tự do dân chủ, trong đó có những quyền được áp dụng ở thuộc địa, tạo không khí chính trị thuận lợi cho cuộc đấu tranh đòi các quyền tự do, dân chủ, cải thiện đời sống của nhân dân các nước trong hệ thống thuộc địa Pháp. Nhiều tù chính trị cộng sản được trả tự do.** => Tận dụng những điều kiện và cơ hội của tình hình đó, Đảng ta phát động cao trào đấu tranh dân sinh dân chủ.

1.2. Tình hình trong nước

***Chính trị**

- Tại Đông Dương, chính phủ Pháp cử phái đoàn sang điều tra tình hình thuộc địa, cử toàn quyền mới, sửa đổi đôi chút luật bầu cử và viện Dân biểu, nói rộng quyền tự do báo chí.
- => Vì vậy, nhiều Đảng phái với xu hướng chính trị khác nhau cũng hoạt động, nhưng chỉ có Đảng Cộng sản Đông Dương là mạnh nhất.

*** Kinh tế**

- Sau cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933), chính quyền thực dân Pháp ở Đông Dương tập trung đầu tư, khai thác thuộc địa để bù đắp sự thiếu hụt cho kinh tế “chính quốc”.
- Nông nghiệp: Tư bản Pháp chiếm đoạt ruộng đất, chủ yếu trồng cao su, đay, gai, bông ...
- Công nghiệp: Đẩy mạnh khai mỏ. Sản lượng ngành dệt, xi măng, chế cất rượu tăng. Các ngành ít phát triển là điện, nước, cơ khí, đường, giấy, diêm...
- Thương nghiệp: Thực dân độc quyền bán thuốc phiện, rượu, muối và xuất nhập khẩu.

=> Những năm 1936 – 1939 là thời kỳ phục hồi và phát triển kinh tế Việt Nam.Tuy nhiên kinh tế Việt Nam vẫn lạc hậu và lệ thuộc kinh tế Pháp.

*** Xã hội**

- Công nhân: thất nghiệp, lương giảm.
 - Nông dân: không đủ ruộng cày, chịu mức địa tô cao và bóc lột của địa chủ, cường hào...
 - Tư sản dân tộc: ít vốn, chịu thuế cao, bị tư bản Pháp chèn ép.
 - Tiểu tư sản trí thức: thất nghiệp, lương thấp.
 - Các tầng lớp lao động khác: chịu thuế khóa nặng nề, sinh hoạt đắt đỏ.
- => Đời sống đa số nhân dân khó khăn nên hăng hái tham gia đấu tranh đòi tự do, cơm áo dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

2. Chủ trương của Đảng

– Ngày 26-7-1936, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị tại Thượng Hải (Trung Quốc), do Lê Hồng Phong chủ trì, có Hà Huy Tập, Phùng Chí Kiên dự, nhằm “sửa chữa những sai lầm” trước đó và “định lại chính sách mới” dựa theo những nghị quyết của Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản:

+ Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng: chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình;

+ Lập Mặt trận nhân dân phản đế gồm các giai cấp, đảng phái các đoàn thể chính trị và các tôn giáo khác nhau, các dân tộc xứ Đông Dương để cùng đấu tranh đòi những quyền dân chủ đơn sơ.

+ Chủ trương chuyển hình thức tổ chức bí mật, không hợp pháp sang các hình thức tổ chức và đấu tranh công khai, nửa công khai, hợp pháp, nửa hợp pháp, kết hợp với bí mật, bất hợp pháp.

- Các Hội nghị lần thứ ba (3-1937) và lần thứ tư (9-1937) Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định chuyển mạnh hơn nữa về phương pháp tổ chức và hoạt động để tập hợp đông đảo quần chúng trong mặt trận chống phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

- Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 3-1938 nhấn mạnh “lập Mặt trận dân chủ thống nhất là một nhiệm vụ trung tâm của Đảng trong giai đoạn hiện tại.

- Cùng với việc đề ra chủ trương cụ thể, trước mắt để lãnh đạo phong trào dân chủ 1936-1939, Ban chấp hành Trung ương Đảng đặt vấn đề nhận thức lại mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ phản đế và điền địa. Chỉ thị của Ban Trung ương *Gửi các tổ chức của Đảng* (26-7-1936) chỉ rõ, “ở một xứ thuộc địa như Đông Dương, trong hoàn cảnh hiện tại, nếu chỉ quan tâm đến sự phát triển của cuộc đấu tranh giai cấp, có thể sẽ nảy sinh những khó khăn để mở rộng phong trào dân tộc”.